

Bản án số: 02/2019/DS-PT

Ngày: 16-01-2019

V/v yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Quý Chi

- *Các Thẩm phán:* Ông Bùi Văn Bình
Bà Lê Hồng Hạnh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:*
Ông Trịnh Duy Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 16/01/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 111/2018/TLPT-DS ngày 06/2/2018 về “Yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản” do Bản án dân sự phúc thẩm số 03/2015/DS-PT ngày 12/01/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước bị Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh hủy để xét xử phúc thẩm lại.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 128/2018/QĐXX-PT ngày 21/12/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2019/QĐ-PT ngày 08/01/2019, giữa các đương sự:

- 1. Nguyên đơn:** - Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1963 (có mặt)
- Bà Dương Thị Nh, sinh năm 1969 (có mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ 5, thôn 6, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

- 2. Bị đơn:** - Ông Nguyễn Khắc Nh, sinh năm 1940 (có mặt)
- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1948 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ 5, thôn 6, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

Người đại diện hợp pháp của bà L: bà Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1971, trú tại: Tổ 5, thôn 6, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước (theo văn bản ủy quyền ngày 14/01/2019) (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Hoàng Văn H và bà Dương Thị Nh thống nhất trình bày: Vào ngày 15/02/2013, ông Nguyễn Khắc Nh đốt lá điều bên rẫy ông Nh làm cháy sang rẫy ông H-bà Nh, gây thiệt hại cho gia đình ông bà 15 cây cà phê, 45 cây cao su. Sau khi sự việc xảy ra gia đình ông H đã gọi ông Nh đến làm việc ông Nh có nói sẽ hỗ trợ cho gia đình ông 100kg phân đạm, nhưng ông H không đồng ý nên yêu cầu chính quyền địa phương giải quyết thì ông Nh đã hứa bồi thường cho gia đình ông H 10.000.000đồng nhưng sau đó ông Nh không thực hiện. Ông H tiếp tục yêu cầu UBND xã Đ giải quyết thì ông Nh không thừa nhận và không đồng ý bồi thường thiệt hại. Vì vậy, ông H-bà Nh khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông Nh- bà L phải bồi thường cho gia đình ông H-bà Nh số tiền thiệt hại là 20.000.000đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Khắc Nh và bà Nguyễn Thị L thống nhất trình bày: Vào ngày 15/02/2013 ông Nh có gom và đốt lá điều khô tại rẫy của ông bà cách rẫy nhà ông H- bà Nh khoảng 30cm ở thôn 6, xã Đ, huyện B. Khi đốt ông gom thành từng mô nhỏ rồi lấp đất bột lên đốt. Sau khi đốt thì ông đứng canh cho đến khi lá điều cháy hết rồi ông mới về, vì vậy không có việc ông đốt rẫy nhà ông làm cháy sang rẫy nhà ông H- bà Nh; việc ông Nh thỏa thuận hỗ trợ cho ông H-bà Nh 100kg đạm, rồi 10.000.000đồng là vì tình làng nghĩa xóm và do bà Nh la khóc quá nên ông Nh thương tình mới đồng ý hỗ trợ. Sau này ông H-bà Nh nói vợ chồng ông bà phải bồi thường thì ông bà không đồng ý vì ông bà không làm cháy rẫy. Nay, ông Nh- bà L không đồng ý bồi thường số tiền 20.000.000đồng theo yêu cầu của H-bà Nh.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 12/2014/DS-ST ngày 08/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện B, quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Văn H và bà Dương Thị Nh đối với ông Nguyễn Khắc Nh và bà Nguyễn Thị L về yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản.

Buộc ông Nh, bà L phải bồi thường cho ông H, bà Nh số tiền thiệt hại về tài sản là 20.000.000đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Ngày 12/5/2014, ông Nguyễn Khắc Nh có đơn kháng cáo cho rằng cấp sơ thẩm đánh giá nguyên nhân gây cháy và thiệt hại là không khách quan, ông không đồng ý bồi thường thiệt hại tài sản cho ông H, bà Nh số tiền 20.000.000đồng.

Tại Bản án dân sự phúc thẩm số 03/2015/DS-PT ngày 12/01/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định: Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Khắc Nh; Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 12/2014/DS-ST ngày 08/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện B tuyên xử: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Văn H và bà Dương Thị Nh đối với ông Nguyễn Khắc Nh và bà Nguyễn Thị L về yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản.

Ngoài ra, Tòa án cấp phúc thẩm còn quyết định về trách nhiệm chịu chi phí giám định, thẩm định và án phí.

Ngày 13/11/2015, bà Dương Thị Nh có đơn đề nghị kháng nghị Bản án phúc thẩm trên theo thủ tục giám đốc thẩm.

Ngày 01/10/2017 Chánh án Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định kháng nghị số 313/2017/KN-DS để kháng nghị đối với bản án dân sự phúc thẩm số 03/2015/DS-PT ngày 12/01/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước, đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm hủy bản án dân sự phúc thẩm; Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm lại theo quy định của pháp luật.

Tại Quyết định giám đốc thẩm số 283/2018/DS-GĐT ngày 29/8/2018 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

Hủy bản án dân sự phúc thẩm số 03/2015/DS-PT ngày 12/01/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

* Bị đơn ông Nguyễn Khắc Nh vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án theo thủ tục phúc thẩm và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và các đương sự đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Khắc Nh, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 12/2014/DS-ST ngày 08/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét công khai tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét yêu cầu kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Khắc Nh, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1.1] Tại phiên tòa, các bên đương sự đều thống nhất trình bày: Nguyên đơn ông Hoàng Văn H - bà Dương Thị Nh có rầy cao su liền kề với rầy điều của ông Nguyễn Khắc Nh-bà Nguyễn Thị L. Vào khoảng 8 giờ ngày 15/02/2013 ông Nh tiến hành dọn rầy, sau đó có đốt rác và lá điều khô ở vị trí cách rầy của ông H- bà Nh khoảng 30cm. Đến khoảng 14 giờ chiều thì ông H

phát hiện rẫy nhà ông bị cháy tại gần khu vực ông Nh đốt lá nên gọi ông Nh-bà L xuống hiện trường kiểm tra. Sự việc sau đó được chính quyền địa phương làm việc, hòa giải giữa hai gia đình theo các biên bản hòa giải ngày 20/02/2013, ngày 08/3/2013 và ngày 03/6/2013. Căn cứ theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì đây là những tình tiết, sự kiện có thật, không phải chứng minh.

[1.2] Xét lời trình bày của ông H-bà Nh cho rằng do ông Nh đốt lá khô đã làm lửa cháy lan sang rẫy nhà ông bà khiến gia đình ông bà bị thiệt hại cháy 45 cây cao su và 15 cây cà phê. Còn ông Nh-bà L cho rằng ông bà không làm cháy rẫy của ông H-bà Nh, vì: Trước khi đốt ông Nh đã dùng đất bột để phủ lên chóc của mỗi đồng lá, ông Nh cũng đã quét dọn sạch rác trong khoảng cách từ rẫy nhà ông đến đường giáp ranh rẫy của nhà ông H; sau khi đốt xong ông Nh đã kiểm tra cẩn thận rồi mới ra về trong khi ông H còn ở lại để tiếp tục dọn đốt cỏ nhà ông H ở phía dưới bung cách đó khoảng 30m đến 40m. Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại Biên bản hòa giải ngày 20/02/2013 thể hiện ông Nh và ông H đã “...*kết luận việc cháy là: Trong thời gian nghỉ trưa đồng lúa đốt bùng lên và gió thổi qua bị cháy sang rẫy ông H. Mức độ thiệt hại: bị tấp lá cà phê 15 cây (tấp hoàn toàn). Cao su: 45 cây còn sống nứt vỏ, sì mủ ở phần cạo trên mặt cây cũng bị nứt...Gia đình ông Nh đưa ra ý kiến là: Việc cháy rẫy của ông H là do sơ ý nên ông khắc phục bằng cách đưa ông H 100kg đạm để chăm sóc. Nhưng ông H không chấp thuận...*” (bút lục 12,13). Tại Biên bản hòa giải ngày 08/3/2013 cũng ghi rõ: “*Nguyên nhân cháy: là do ông Nh đốt rẫy quá gần ranh đất của ông H nên khẳng định ban đầu là do gió thổi than qua vì không có đường truyền lửa...Ý kiến ông H: ...ông Nh phải khắc phục hậu quả cho ông bằng cách đưa cho ông 20.000.000đồng...Ý kiến ông Nh: ông Nh đưa ông H 10.000.000đồng ...vào ngày 20 tháng 3 Dương lịch ông Nh đưa ông H 5.000.000đồng (năm triệu đồng) trước còn 5.000.000đồng còn lại đưa nốt vào ngày 30 tháng 4 năm 2013...*” (bút lục 17, 18). Tại Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 06/11/2013 cũng xác định: “*căn cứ vào dấu vết cây cao su bị cháy thì hướng lửa cháy từ phía ông Nh sang*”. Việc ông Nh cho rằng có thể do ông H đốt lá khô trên rẫy của ông H khiến gió thổi than bay quần dẫn đến cháy rẫy của chính nhà ông H, trước đây ông đồng ý hỗ trợ 100kg đạm cũng như đồng ý hỗ trợ 10.000.000đồng là do bà Nh khóc lóc quá nên ông thương tình nên mới đồng ý chứ thực tế việc cháy rẫy không phải do ông gây ra là không phù hợp. Bởi lẽ, theo “Sơ đồ khu vườn” mà chính ông Nh vẽ trong Bản tường trình về vụ cháy do ông Nh lập ngày 12/10/2013 thì khoảng cách nơi ông H đốt lá khô cách xa vị trí phần cây bị cháy. Hơn nữa, khoảng cách giữa vị trí ông H đốt và vị trí nơi phần rẫy bị cháy được ngăn cách bởi một phần vườn cây của nhà ông Nh, nhà ông H và một bung nước trong khi hướng ông H đốt lá lại không cùng chiều với hướng lửa cháy theo dấu vết cháy trên thân các cây cao su thể hiện. Như vậy, căn cứ vào các chứng cứ này Hội đồng xét xử thấy rằng cấp sơ thẩm đã xác định do ông Nh đốt rác và lá điều khô gần vị trí rẫy của ông H dẫn đến tàn lửa bay sang gây cháy số cây trồng trên của ông H-bà Nh là có cơ sở.

[1.3] Về việc bồi thường thiệt hại: Ông H- bà Nh yêu cầu ông Nh-bà L phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại đối với 45 cây cao su trồng năm 2003 và 15 cây cà phê trồng năm 2004 với tổng số tiền 20.000.000đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, số cây trồng trên nằm trên tổng diện tích 1005m² rẫy bị cháy, trong đó có 15 cây cà phê bị tấp lá hoàn toàn (hiện ông H-bà Nh đã chặt bỏ) và 45 cây cao su bị lửa cháy một phần thiệt hại 40% sức khỏe cây, cần phải có thời gian dài chăm sóc để hồi phục. Dựa trên các kết quả thẩm định, định giá và xác minh chi phí công chăm sóc, chi phí phục hồi cây và giá trị thu nhập bị thiệt hại Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định thiệt hại có trị giá 24.900.000đồng. Do ông H-bà Nh chỉ yêu cầu được bồi thường 20.000.000đồng nên cấp sơ thẩm buộc ông Nh-bà L phải bồi thường cho ông H-bà Nh số tiền 20.000.000đồng là phù hợp.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng kháng cáo của ông Nh là không có căn cứ nên không được chấp nhận. Cần giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

[2] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do ông Nh là người cao tuổi nên mặc dù kháng cáo của ông không được chấp nhận nhưng theo quy định tại Điều 47, 48, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì ông Nh không phải chịu do thuộc trường hợp được miễn nộp.

[3] Đối với số tiền 6.000.000đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và chi phí giám định khi Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm lần thứ nhất ông Nh-bà L phải chịu. Do bà Nh đã nộp số tiền trên nên cần buộc ông Nh-bà L phải có trách nhiệm hoàn trả cho bà Nh.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Khắc Nh. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 12/2014/DS-ST ngày 08/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Căn cứ các Điều 604, Điều 605, Điều 606, Điều 608 của Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27 tháng 02 năm 2009; các điều 47, 48 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hoàng Văn H và bà Dương Thị Nh.

Buộc bị đơn ông Nguyễn Khắc Nh và bà Nguyễn Thị L phải bồi thường cho ông Hoàng Văn H và bà Dương Thị Nh số tiền trị giá thiệt hại về tài sản là 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm: ông Nguyễn Khắc Nh và bà Nguyễn Thị L phải chịu 1.000.000đồng (một triệu đồng).

Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Phước hoàn trả cho ông Hoàng Văn H và bà Dương Thị Nh số tiền 1.000.000đồng (một triệu đồng) tạm ứng án phí ông H- bà Nh đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 011242, quyền số 0225 ngày 03/10/2013.

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Khắc Nh không phải chịu. Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Phước hoàn trả cho ông Nh số tiền 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí phúc thẩm ông Nh đã nộp theo biên lai thu tiền số 011557, quyền số 0232 ngày 12/5/2014.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 02 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu VT-hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đinh Thị Quý Chi

